

Bản án số: 409/2022/HS-ST
Ngày: 28-9-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC,
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Cường

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Trần Thị Tuyết Mai
- Bà Phan Thị Ngọc Ánh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Quang, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lê Việt Tiến – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 319/2022/TLST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 426/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Xuân V, sinh năm 1997 tại Bình Định; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định; Nơi cư trú: thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá (học vấn): 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Xuân V (chết) và bà Vương Ngọc Thùy D, sinh năm 1974; Vợ P-H' T, sinh năm 2002 (chưa đăng ký kết hôn), có 01 con sinh năm 2022; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 05/7/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xử phạt 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 64/2017/HSST). Chấp hành xong hình phạt ngày 14/7/2017, nộp án phí ngày 22/9/2017. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/5/2022 và có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Chị Nguyễn Thị Thảo N, sinh năm 1997 (vắng mặt)

Địa chỉ: thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị P-H' T, sinh năm 2002 (vắng mặt)

Địa chỉ: huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài trong thời điểm khó khăn do dịch bệnh, nên P-H' T đưa điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro 64GB của mình cho Nguyễn Xuân V (chồng sắp cưới của T) bán để lấy tiền tiêu xài. Ngày 14/8/2021, Nguyễn Xuân V lên trang mạng “Chợ Tốt” đăng bán điện thoại trên của T với giá 11.000.000 đồng. Sau khi đọc được thông tin rao bán trên, chị Nguyễn Thị Thảo N liên hệ hỏi mua điện thoại thì lúc này V tự xưng mình tên là Võ Phú H (sống tại chung cư C2, Man Thiện, phường Hiệp Phú, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh) yêu cầu kết bạn zalo để trao đổi mua bán. Qua nói chuyện, chị N đồng ý mua điện thoại với giá 11.000.000 đồng. Để đảm bảo việc mua hàng, chị N có đề nghị nhờ người anh rể trực tiếp đi qua nhà vợ chồng T kiểm tra nhưng V không đồng ý với lí do đang ở chung cư cách ly Covid, không dám tiếp xúc với người lạ, đồng thời đề nghị giao điện thoại bằng hình thức đặt Grab vận chuyển giao hàng. V thông báo cho chị N là mình đã tìm được tài xế Grab (chưa xác định lai lịch) và cho chị N số điện thoại của tài xế, tất cả quá trình từ khi kiểm tra đến khi đóng gói giao hàng cho tài xế Grab mang đi đều được V trao đổi trực tiếp với chị N qua Zalo video. Khi tài xế Grab xuất phát đi giao điện thoại thì chị N đã chuyển số tiền 5.500.000 đồng, vào tài khoản số 0950119721006 của P-H' T mở tại Ngân hàng TMCP Quân Đội. Sau đó, Vui thông báo tài xế Grab đã gần đến nơi giao điện thoại, đồng thời yêu cầu chị N tiếp tục chuyển số tiền còn lại thì mới nói tài xế Grab giao điện thoại. Chị N tiếp tục chuyển số tiền còn lại là 5.500.000 đồng vào số tài khoản trên. Sau khi nhận được tiền, V yêu cầu tài xế Grab mang điện thoại về trả lại cho V, V trả công cho tài xế Grab số tiền 1.000.000 đồng. Sau khi chuyển tiền cho V, chị N không nhận được điện thoại di động cũng như không liên lạc được với V, biết mình bị lừa nên chị N đã làm đơn tố cáo gửi đường bưu điện đến Công an thành phố Thủ Đức.

Kết quả xác minh các số điện thoại và số tài khoản ngân hàng V cung cấp cho chị N, Cơ quan điều tra tiến hành mời V về làm việc. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Nguyễn Xuân V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Vật chứng vụ án: 01 USB lưu trữ các đoạn video ghi lại nội dung trao đổi mua bán điện thoại giữa Nguyễn Xuân V và chị Nguyễn Thị Thảo N, được lưu trong hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Nguyễn Thị Thảo N đã được gia đình V bồi thường số tiền 18.000.000 đồng nên không có yêu cầu nào khác.

Cáo trạng số: 310/CTr-VKSTP.TĐ ngày 30 tháng 8 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố Nguyễn Xuân V về tội “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 290 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Xuân V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức đã truy tố, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Xuân V về tội “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản”. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 1 Điều 290; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân V từ 01 năm tù đến 01 năm 06 tháng tù.

Bị cáo Nguyễn Xuân V nhận thấy được hành vi của mình là sai trái, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm về đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Xuân V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo là khách quan, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người liên quan và các chứng cứ, tang vật khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở xác định: Do có ý định chiếm đoạt tài sản của người khác bằng cách lừa bán điện thoại qua mạng, nên vào ngày 14/8/2021, Nguyễn Xuân V đã lấy tên giả là Võ Phú Hữu để đăng bán một điện thoại di động hiệu Iphone 11 Pro 64GB của P-H' T (vợ chưa cưới của V), với giá 11.000.000 đồng lên trang mạng “Chợ Tốt”, sau đó chị Nguyễn Thị Thảo N đã liên lạc với V đồng ý mua điện thoại trên và đã chuyển khoản đủ số tiền 11.000.000 đồng cho Nguyễn Xuân V. Sau khi chị N chuyển tiền cho V, thì V không giao điện thoại cho chị N mà đã chiếm đoạt số tiền trên. Hành vi của Nguyễn Xuân V đã phạm vào tội “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 1 Điều 290 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến tài sản hợp pháp của người khác mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự công cộng và an toàn xã hội, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai trái nhưng vẫn cố tình thực hiện. Vì vậy, cần áp dụng một hình phạt nghiêm trọng xứng với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo, phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xét trong suốt quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại nên cần xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[4] Đối với P-H' T, khi đưa điện thoại cho V bán, T không biết V có ý định lừa chị Nguyễn Thị Thảo N để chiếm đoạt tiền, nên không đủ căn cứ để xử lý T về hành vi đồng phạm cùng với V.

[5] Đối với việc Nguyễn Xuân V cung cấp thông tin mình tên Võ Phú H cho chị Nguyễn Thị Thảo N, qua xác minh được biết anh H không quen biết đối tượng tên Nguyễn Xuân V. Bản thân V cũng khai nhận mục đích để cho chị N tin tưởng, V đã lên mạng tải hình ảnh chứng minh nhân dân và giấy phép lái xe mang tên Võ Phú H rồi gửi cho chị N. Do đó, không có căn cứ để xử lý đối với Võ Phú H.

[6] Đối với tài xế Grab nhận vận chuyển giao điện thoại cho Nguyễn Xuân V, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên chưa làm rõ được vai trò của tài xế Grab. Khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

[7] Vật chứng vụ án: 01 USB lưu trữ các đoạn video ghi lại nội dung trao đổi mua bán điện thoại giữa Nguyễn Xuân V và chị Nguyễn Thị Thảo N. Đây là vật chứng vụ án nên cần được tiếp tục lưu trong hồ sơ vụ án.

[8] Về dân sự: Bị hại chị Nguyễn Thị Thảo N đã được gia đình V bồi thường số tiền 18.000.000 đồng và không có yêu cầu nào khác nên không xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Xuân V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào d khoản 1 Điều 290; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân V phạm tội “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân V 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/5/2022.

2. Căn cứ vào Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Xuân V phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Căn cứ vào Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP. Thủ Đức;
- Công an TP. Thủ Đức;
- Chi cục THADS TP. Thủ Đức;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Mạnh Cường